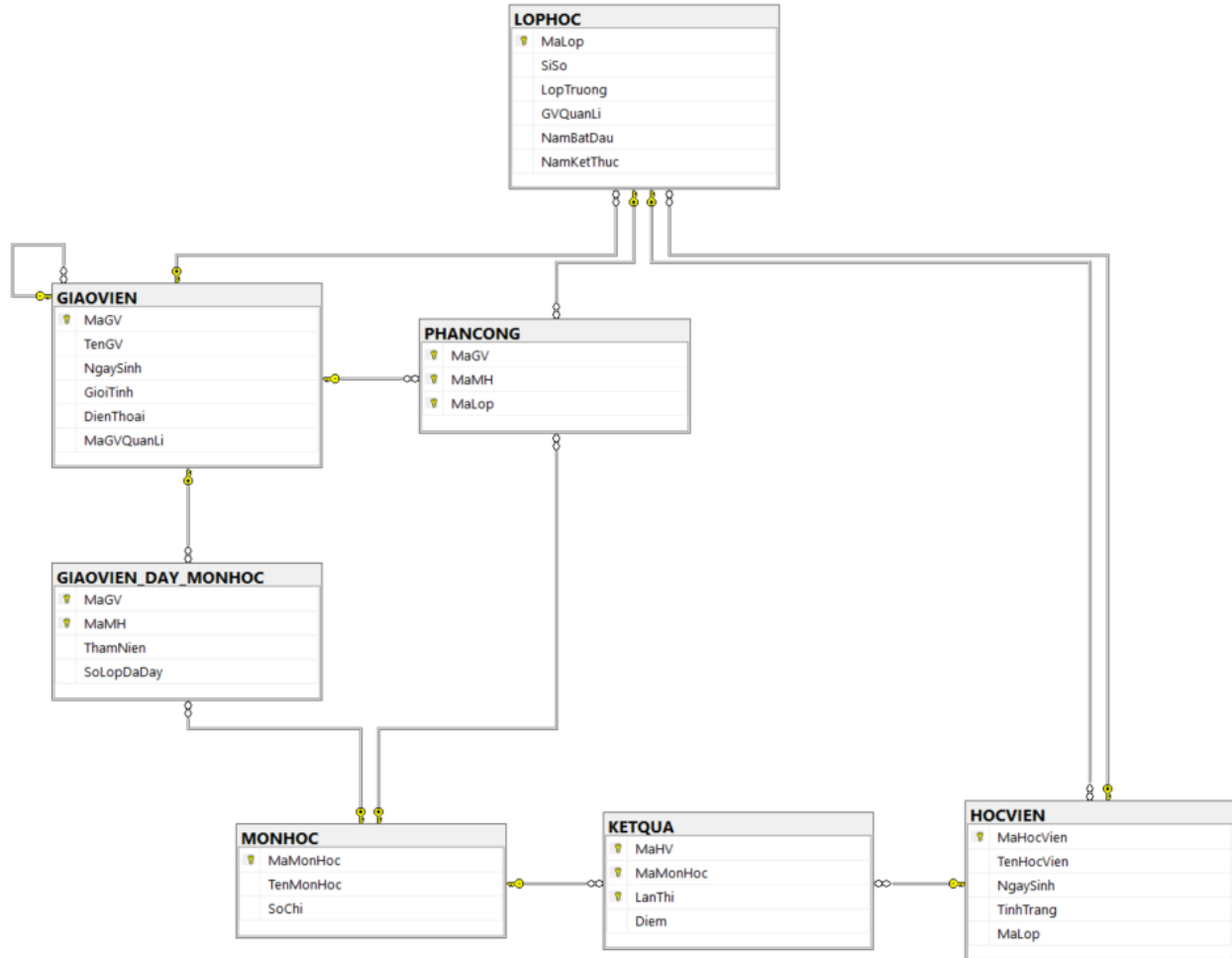


# QUẢN LÝ HỌC VIÊN

## 1 Lược đồ CSDL



## 2 Mô tả CSDL

**HOCVIEN** lưu thông tin về các học viên theo học của trường. Mỗi học viên được xác định bởi một mã duy nhất. Thuộc tính “**TinhTrang**” thể hiện tình trạng học viên “đang học”, “buộc thôi học” hay “đã tốt nghiệp”.

**GIAOVIEN** lưu thông tin các giáo viên giảng dạy các môn học của trường mở. Mỗi giáo viên có duy nhất một mã giáo viên. Mỗi giáo viên sẽ có một giáo viên quản lý trực tiếp.

## QUẢN LÝ HỌC VIÊN

**LOPHOC** lưu thông tin các lớp học mà trường đã mở. Mỗi lớp học được xác định bởi duy nhất một mã lớp. Lớp học còn có thông tin về sĩ số học viên trong lớp, lớp trưởng (là một học viên trong lớp), giáo viên quản lý lớp này, năm lớp bắt đầu và năm lớp kết thúc.

**MONHOC** lưu thông tin các môn học mà trường đã mở. Mỗi môn học được xác định bởi duy nhất một mã môn học.

**KETQUA** lưu kết quả học tập của học viên. Mỗi kết quả được xác định bởi một học viên, môn học và lần thi mà học viên đã thi môn đó.

**GIAOVIEN\_DAY\_MONHOC** lưu thông tin các môn học mà giáo viên có thể dạy được. Mã giáo viên và mã môn học xác định duy nhất một môn học mà giáo viên đó dạy được.

**PHANCONG** là danh sách phân công giảng dạy môn học của giáo viên cho một lớp học. Mỗi mã giáo viên, mã môn học, mã lớp xác định duy nhất một phân công.